ANGKOR VAT VÀ NHỮNG THÀNH TỰU NGHỆ THUẬT VÔ SONG

NGÔ VĂN DOANH

Nằm cách thành phố Siem Reap 6 km về phía Bắc và cách Angkor Thom 1km về phía Nam là ngôi đền Angkor Vat kỳ vĩ và tráng lệ của đất nước Camuchia. Và, cho đến nay, mỗi khi nói tới những giá trị nghệ thuật của ngôi đền được xây dựng từ nửa đầu thế kỷ XII trong quần thể các công trình kiến trúc của Angkor mà người Campuchia hiện đại gọi là "thành phố Chùa" (dịch nghĩa của tên gọi "Angkor Vat")[1], người ta hay dẫn lời đánh giá từ gần 80 năm trước đây của D.H.Dickason: "Angkor Vat là vô song về vẻ đẹp và trạng thái bảo tồn. Sự uy nghi, hùng vĩ của công trình này vĩ đại hơn các Kim Tự tháp, còn sự chỉnh chu về mỹ thuật của nó thì tuyệt hảo như của lăng mộ Taj Mahal"[2]. Ngay việc đem ra để so sánh với dáng vẻ uy nghi của kiến trúc Kim Tự tháp ở Ai Cập và sự hoàn hảo về mỹ thuật của Taj Mahal ở Ấn Độ, những công trình nghệ thuật kiến trúc vĩ đại hàng đầu của nhân loại, đã phần nào chứng tỏ tầm vóc vô song về kiến trúc và mỹ thuật của Angkor Vat. Ngoài ra, trong suốt hơn 150 năm qua, kể từ khi được tái phát hiện cho đến nay, trên thế giới, đã có không biết bao nhiêu công trình khoa học và giới thiệu lớn, nhỏ viết về ngôi đền Angkor Vat. Vì vậy, trong bài viết này, trên cơ sở tổng thuật những tư liệu và những cảm nhận của bản thân qua những lần đã được đến Angkor, chúng tôi muốn khái quát về một vài thành tựu kiến trúc và nghệ thuật mang tầm vóc nhân loại của ngôi đền được mệnh danh là "thành phố Chùa" này.

Có lẽ, cái ấn tượng lớn nhất và mạnh mẽ nhất của Angkor Vat đối với mọi người chính là quy mô đồ sộ có một không hai của công trình kiến trúc này. Không phải ngẫu nhiên, mà, khi lần đầu tiên phát hiện ra khu đền Angkor Vat vào năm 1861, ông Henri Mouthot đã phải thốt lên: "Công trình kiến trúc này, có lẽ không bao giờ có công trình nào sánh ngang với nó trên mặt quả địa cầu này"[3].

Angkor Vat là một công trình kiến trúc khổng lồ chiếm một khoảng đất hình chữ nhật rộng 210 ha, được bao bọc bằng tường rào, chất liệu đá ong cùng hào nước rộng. Kích thước vòng bên ngoài của hào nước rộng 200 mét, chạy theo hình gần vuông, hơi dài theo chiều Đông - Tây, là 1300 x 1500 mét. Hào nước bị ngắt và vượt qua ở cổng vào phía Tây bởi một lối đi nổi cao và rộng 15 mét. (Ở phía Đông, con hào chỉ bị ngắt đơn giản bằng một bờ đất, trong khi đó, ở hai mặt Bắc và Nam, hào nước hoàn toàn không bị ngắt ngang). Mỗi bên của lối đi rộng phía Tây có một hàng lan can hình rắn Naga, được đỡ ở bên dưới bằng các trụ đá. Những chiếc đầu rắn Naga vào loại lớn nhất trong kiến trúc Khmer này vươn cao tới 4 mét. Một con đường rộng 30 mét chạy dọc xung quanh bờ bên trong của hào nước và nằm lọt vào khoảng giữa hào nước và vòng tường bao đầu tiên.

Vòng tường bao đầu tiên với kích thước các chiều là 815 x 1000 mét, được xây bằng đá ong và đá cát. Ở chính giữa ba mặt Đông, Nam và Bắc, các bức tường bao bị cắt ra bằng những chiếc tháp cổng (gopura), có bình đồ hình chữ thập. Riêng cổng vào ở chính giữa mặt tường bao phía Tây là một công trình lớn, gồm ba tòa kiến trúc có mái hình tháp cao lớn và được nối với nhau bằng các hành lang kéo dài hơn 200 mét. Ở hai bên cổng chính là các cửa ra vào mà xưa kia dành cho voi và xe của nhà vua đi qua.

Từ các cổng trung tâm, một con đường lát đá

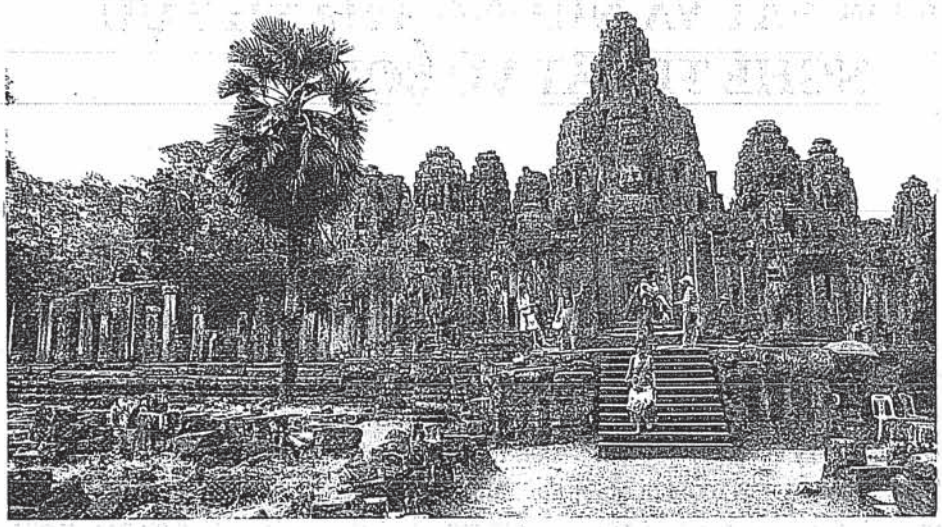

Một thoáng Angkor Vat - Ảnh: Khánh Ngân

dài 350 mét, rộng 10 mét và cao hơn mặt bằng xung quanh 1,60 mét chạy thẳng tới cổng ra vào của vòng tường rào bao quanh thứ hai. Con đường lớn này cũng được viền hai bên mép bằng hai bờ chắn hình rắn Naga. Gần khoảng giữa của đại lộ, ở mỗi bên đường, nhô lên một công trình kiến trúc đặc trưng kiểu thư viện, ở hai bên đường gần hai bên cổng ra vào thứ hai là hai hồ nước.

Vòng rào hình chữ nhật thứ hai với chiều dài 340 mét và chiều rộng 270 mét được bao quanh bằng bức tường thấp, bằng đá. Vòng rào bao thứ hai này gồm có một tầng đất cao hơn mặt nền của vòng rào bao thứ nhất 2 mét. Nền đất cao này có chiều rộng (lớn nhất) là 80 mét ở mặt Tây, còn chiều rộng của các mặt kia chỉ khoảng 40 mét. Gần như toàn bộ chiều rộng của vòng rào thứ hai này, cho tới tận các bậc cầu thang ở cổng ra, vào của nền cao đầu tiên, được che phủ bằng một hành lang khổng lồ hình chữ thập mà các cạnh của nó vươn dài tới 35,75 mét và 49,50 mét. Hành lang chữ thập này có hai bậc; bậc phía trên cao hơn mặt nền 2,50 mét; còn lối đi thì rộng 2 mét. Như thường lệ, đối với dạng nền cao này, dãy lan can hình rắn Naga bao quanh bậc bên trên. Các bậc cầu thang phía Bắc và phía Nam dẫn xuống dưới sân, còn cầu thang phía Tây thì dẫn xuống lối đi đắp cao.

Tầng cao đầu tiên được bao quanh bằng lối hành lang có mái che, với kích thước các chiều là 187 x 215 mét. Tầng thứ nhất này cao hơn nền vòng rào thứ hai là 3,50 mét. Cửa ra vào trung tâm của hành lang mở ra từ chân nền; còn cửa ở mỗi bên thì được mở từ trên tầng cao. Tại mỗi góc hành lang, có một sảnh đường mở ra hai cửa. Tường của hành lang này được phủ đầy bằng những hình phù điêu có một không hai trong nghệ thuật điêu khắc thế giới. Hai tòa thư viện nhỏ có hình dáng và cấu trúc giống các thư viện của vòng rào bao thứ nhất, chiếm cứ hai góc Tây Bắc và Tây Nam của tầng cao thứ nhất này. Một cái sân trong có mái che khá lớn, với diện tích 45 mét vuông, nối tầng thứ nhất với lối đi cũng có mái che dẫn đến tầng cao thứ hai. Ba hành lang chạy dọc nối ba cửa của tầng dưới với ba cửa của tàng trên. Các cánh của hình chữ thập chia khoảng không xen giữa thành bốn chỗ trũng.

Tầng thứ hai có kích thước 100 x 115 mét và cao hơn đáy của tầng một là 7 mét. Tầng này có cửa đơn ở ba mặt kia và có hai cửa ở các sảnh đường góc. Bốn góc của tầng hai được tô điểm bằng bốn ngôi tháp (hiện trong tình trạng bảo tồn không được tốt). Các mặt tường phẳng của các hành lang được trang trí bằng các cửa sổ giả, với các trụ lan can tròn và các hình phù điêu thể hiện hình các thiên thần (devata) và các thiên nữ (apsara), với những bộ tóc phức tạp và lạ kỳ. Hai kiến trúc thư viện nhỏ nằm ở hai bên cổng phía Tây.

Tầng thứ ba hình vuông, có kích thước 75 x 75 mét và cao hơn tầng thứ hai 13 mét. Dãy hành lang hình vuông với kích thước 60 x 60 mét bao quanh và mở ra mặt ngoài. Từ mỗi góc của tầng thứ ba, vươn lên một tòa tháp lớn hơn các tòa tháp của tầng hai và đều còn gần như nguyên vẹn. Bệ của khối trung tâm nhô cao hơn mặt nền tầng ba

chừng vài mét và có các lối cầu thang dốc đứng đến chóng mặt. Tòa tháp trung tâm, ngôi tháp lớn nhất của ngôi đền, vươn cao 42 mét và đánh dấu chiều cao 65 mét của toàn bộ công trình kiến trúc[4].

Vì là lớn nhất, đẹp nhất và còn nguyên vẹn nhất trong cả quần thể kiến trúc Angkor, nên Angkor Vat là công trình được chụp hình nhiều nhất. Thế nhưng, như các nhà chuyên môn đã nhận thấy, không một tấm hình nào tiếp cận được đến cái nhìn thực nhất của ngôi đền này. Ngay từ hơn 50 năm trước, bà Helen Churchill Candee đã cảm nhận thấy điều này và đã viết ra thành lời: "Người ta không bao giờ có thể nhìn quần thể kiến trúc Angkor Vat mà không run lên, mà không bị chấn động tâm thần, mà không cảm thấy bị kéo vút lên trời cao. Có thể, đây là cảnh tượng hùng vĩ nhất của thế giới các công trình kiến trúc"[5].

Vì sự phức tạp và phân tán của các đơn nguyên kiến trúc, nên bình đồ của Angkor Vat thật khó nắm bắt đối với những ai đi vào trong khu di tích. Chính sự phức tạp và vẻ đẹp của ngôi đền lại vừa thu hút và cũng vừa ngăn cản sự chú ý của mọi người. Và, đây cũng là điều bất ngờ lớn thứ hai của ngôi đền Angkor Vat.

Như đã mô tả, từ xa, Angkor Vat hiện lên là một khối đá khổng lồ, nằm trên một mặt phẳng, với một con đường dài dẫn tới trung tâm. Thế nhưng, tới gần, thì đó lại là hàng loạt những ngôi tháp dựng đứng, những dãy hành lang có mái che, những phòng ốc, những chiếc cổng và những sân trong nằm trên các tầng và nối kết với nhau bằng những bậc cầu thang. Chiều cao 65 mét của cả khu đền đạt được là nhờ ba tầng nền khổng lồ hình chữ nhật hoặc vuông chồng lên nhau, thu nhỏ dần và vươn cao hơn lên. Các dãy hành lang có mái che và hàng cột được xác định như đường ranh giới của tầng nền thứ nhất và tầng nền thứ hai. Trên tầng nền thứ ba, một chiếc bệ lớn ở giữa đỡ năm ngôi tháp lớn, bốn tháp ở bốn góc và một tháp ở giữa. Năm ngôi tháp này thuộc dạng kiến trúc xuất chúng nhất của Angkor Vat và có cấu trúc thật hoàn hảo. Những lớp kiến trúc cứ lớp trên vươn cao lên từ lớp dưới đã tạo cho các ngôi tháp có hình chóp. Và, đến gần đỉnh, các hàng cánh sen lại vuốt thon và nhọn dần lên cao. Tất cả đã khiến cho các ngôi tháp có hình dáng như một búp hoa sen. Mái vòm bằng đá của các dãy hành lang, các sảnh đường và các gian vách cũng là một đặc trưng kiến trúc nữa của Angkor Vat. Nhìn xa, các mái này như thể được lợp ngói. Thế nhưng, khi đến gần thì mới nhận ra hình thù của mái vòm. Các hành lang với những chiếc cột, những ngôi tháp, các mái vòm, những trán tường, các bậc thang và những bình đồ hình chữ thập cứ được lặp đi, lặp lại. Bằng việc liên kết hai hoặc nhiều hơn các yếu tố trên đã khiến cho ngôi đền đạt tới được chiều cao của mình. Hệ thống này đã được sử dụng để gắn kết phần này với phần khác của công trình kiến trúc. Những bản sao ở quy mô kích thước nhỏ hơn của các ngôi tháp trung tâm được lặp lại trên các đường ranh giới giữa hai khu vực lớn ở các hành lang và các cổng tháp. Con đường dài ở cổng phía Tây được lặp lại ở mặt Đông của hành lang thứ nhất.

Như các nhà nghiên cứu đã nhận thấy, về loại và phong cách kiến trúc, Angkor Vat không phải là cái gì đó xa lạ đối với nền nghệ thuật kiến trúc cổ của người Khmer, mà chính là sự phát triển, là sự hoàn thiện của một loại hình kiến trúc vốn đã xuất hiện ở ngay trong khu vực Angkor từ hơn 300 năm trước, kiến trúc đền núi. Thế nhưng, về nghệ thuật thể hiện, thì không một kiến trúc Khmer nào trước, trong và sau thời kỳ Angkor có thể sánh nổi với Angkor Vat. Chỉ ở Angkor Vat, tất cả các thành phần và các yếu tố vốn có của một ngôi đền núi điển hình, như các tầng chồng lên nhau, các hành lang lợp mái, các tòa tháp, các cổng ra vào, các lối đi, các cầu thang... đã hòa nhập vào nhau một cách hữu cơ và diệu kỳ. Rồi thì, việc sử dụng các tỷ lệ vàng vào việc nâng cao các tầng bậc và các tháp (tầng một cao 6 mét, tầng hai cao 13 mét (6m + 7m) và tháp trung tâm cao 42 mét (6m x 7m), đã góp phần làm cho mỗi thành phần kiến trúc vừa độc lập như một công trình riêng biệt, lại vừa hòa vào tổng thể chung của cả quần thể ngôi đền.

Thế nhưng, Angkor Vat cuốn hút và làm mê say mọi người không chỉ bởi sự hùng vĩ của công trình kiến trúc, mà còn bởi sự gắn kết hoàn hảo của nghệ thuật điêu khắc và nghệ thuật trang trí với từng thành phần, từng chi tiết của ngôi đền. Về điều này, ông H.Parmentier, nhà nghiên cứu kiến trúc cổ phương Đông nổi tiếng người Pháp, đã có những đánh giá như sau: "Ngôi đền vĩ đại Angkor Vat nổi bật lên không chỉ bởi sự sắp xếp kiến trúc, mà còn bởi sự hoàn hảo của phần phụ trợ là các hình điêu khắc được gắn kết vào bố cục chung của quần thể kiến trúc. Các hình trang trí có mặt khắp nơi và hiển hiện như những tấm vải thêu phong phú, đa dạng và mạnh mẽ không phải chỉ để làm

mãn nhãn người xem, mà chủ yếu là để phá vỡ sự đơn điệu và tính đồng nhất của những bức tường. Rồi thì, cũng ở khắp nơi, thậm chí, trong những góc khuất tầm nhìn nhất của các thành phần kiến trúc, cũng có các họa tiết trang trí. Người ta cảm thấy, các hình trang trí này là dành cho thần linh chứ không phải để thu hút sự chú ý của con người..."[6].

Không chỉ góp phần làm hoàn hảo và thổi linh hồn và sức sống vào cho kiến trúc, mà không ít những tác phẩm điêu khắc của Angkor Vat, đặc biệt là hành lang phù điêu của tầng thứ nhất và các hình chạm khắc trên các mặt tường tầng hai, còn là những kiệt tác của nghệ thuật nhân loại.

Hành lang phù điêu bao quanh tầng thứ nhất của Angkor Vat và có diện tích 1.200 mét vuông. Các hình phù điêu cao tới 2 mét, bao phủ gần như toàn bộ mặt tường phía trong bằng đá sa thạch của cả bốn phía hành lang. Chi tiết, chất lượng và sự trình bày đã tạo cho các hình phù điêu ở đây một địa vị vô song trong nghệ thuật thế giới. Những chiếc cột chạy dọc phía ngoài hành lang đã tạo ra những tác động ánh sáng khác thường lên các hình phù điêu. Kết quả là, các phù điêu ở đây giống như "các tác phẩm của những họa sĩ chứ không phải của các nhà điêu khắc". Những hình phù điêu ở đây được chia thành tám khu, hai ô ở hai bên của mỗi trong bốn cửa ra vào trung tâm và các cảnh phụ ở mỗi sảnh đường ở các góc Bắc và Nam của hành lang phía Tây. Các cảnh trên các hình phù điêu được bố cục chạy ngang theo chiều từ trái sang phải. Mỗi khu phù điêu kể một câu chuyện rút ra từ ba nguồn tư liệu chính là: các sử thi Ấn Độ, các kinh sách và cuộc chiến của thời Angkor. Ví dụ, cánh phía Nam của hành lang Đông là một mảng phù điêu dài 50 mét, thể hiện huyền thoại "khuấy biển sữa lấy thuốc trường sinh"; hành lang phía Tây là một mảng phù điêu khổng lồ, mô tả trận chiến Kurukshetra của bộ sử thi Mahabharata; mảng phù điêu hành lang phía Nam mô tả đội quân của vua Suryavarman II, người cho xây dựng đền Angkor Vat; còn mảng phù điêu ở sảnh đường góc Tây Nam là các cảnh lấy từ sử thi Ramayana... Và, trên các khoảng mặt tường rộng tới 1.200 mét vuông, các vị thần, những thiên nữ, những người anh hùng, các chiến binh, những con vật, các đồ vật... đều được thể hiện vừa thật đẹp và cũng vừa thật lạ. Từ hơn 50 năm trước đây, bà Helen Churchill Candee đã nhận ra hai phẩm chất này của các bức phù điêu khổng lồ của Angkor Vat bằng một nhận xét thật tinh tế: "Đầu tiên, vẻ đẹp của chúng hấp dẫn người ta; rồi sau đấy, sự lạ kỳ của chúng lại làm người ta chú ý"[7].

Nếu như những bức phù điêu khổng lồ của hành lang thứ nhất là những tác phẩm điêu khắc diễn kể vĩ đại, thì hơn 1.500 hình các thiên nữ Apsara và hàng trăm các thiên thần bằng đá trên mặt tường các hành lang tầng hai đã như biến cả ngôi đền thành thiên giới của các thần linh. Các thiên thần và các Apsara được thể hiện dưới hình thức phù điêu, hoặc đứng một mình trong các khám, hoặc thành nhóm trên mặt tường. Như các nhà nghiên cứu đã nhận thấy, các Apsara của Angkor Vat đã thể hiện một cách hoàn hảo nhất những quan niệm của người Khmer về vẻ đẹp của người phụ nữ. Hầu như tất cả các nàng tiên nữ này đều để trần phần cơ thể từ thắt lưng trở lên và mặc chiếc váy dài bên dưới. Ngoài phần cơ thể để trần được thể hiện bằng những hình và khối cong đầy gợi cảm, thì chính những bộ đồ trang sức cầu kỳ và những kiểu đầu tóc vô cùng đa dạng và lạ kỳ lại là phần quan trọng nhất tạo nên vẻ hấp dẫn và mê hoặc cho các Apsara của Angkor Vat.

Không còn nghi ngờ gì nữa, như bao nhiêu những lời ngợi ca của những nhà nghiên cứu, Angkor Vat, công trình xây dựng lớn nhất và còn nguyên vẹn vào loại nhất của cả quần thể Angkor, là một kiệt tác nghệ thuật kiến trúc của nhân loại. Sự hoàn hảo trong kết cấu, sự cân bằng, những tỷ lệ tương xứng, những bức phù điêu và điêu khắc đã làm cho Angkor Vat trở thành một trong những công trình kiến trúc đẹp nhất thế giới.

N.V.D

Chú thích:

1- Ví dụ như cuốn sách "Angkor: an introduction to the temples" của Dawn F. Rooney xuất bản và tái bản nhiều lần ở New York (1994, 1997, 1999...).

2- D.H.Dickason, *Wondrous Angkor,* Kelly & Walsh, Shanghai, 1937, p.46.

3- Reginald Le May, *The culture ò Southeast Asia,* London,1956, p.127.

4- Những mô tả và những số liệu khác nhau về Angkor Vat, chúng tôi tổng hợp từ: a. Lawrence Palmer Briggs, *The Ancient Khmer Empire,* Philadelphia, 1951; b. Claude Jacques & Michael Freeman, *Angkor - Cities and Temples,* Asia Books, Bangkok, 1997.

5- Helen Churchill Candee, *Angkor: the magnificent, the wonder city of ancient Cambodia,* London,1925, tr.68-69.

6- H.Parmentier, *Guides. L'Art en Indochine, Angkor Vat,* Saigon, 1936.

7- Helen Churchill Candee, *Angkor: the magnificent, the wonder city of ancient Cambodia,* London,1925, tr.92,